

Số: 161/2020/QĐST-HNGĐ

Tam Bình, ngày 02 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 130/2020/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 3 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Trần Thị Cẩm T, sinh năm 1984.

- *Bị đơn*: Anh Phạm Tấn H, sinh năm 1979.

Cùng địa chỉ: ấp A, xã B, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Cẩm T và anh Phạm Tấn H

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị T đồng ý giao con chung tên là Phạm Duy T, sinh ngày 29/10/2005 cho anh H tiếp tục nuôi dưỡng. Anh H đồng ý giao con chung tên là Phạm Hải Y, sinh ngày 24/9/2009 cho chị T tiếp tục nuôi dưỡng.

Chị T và anh H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con cho nhau nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Chị T và anh H không trực tiếp nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ đến thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị T và anh H tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết;

- Về nghĩa vụ chung về tài sản: Chị T và anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị T đồng ý tự nguyện chịu toàn bộ án phí tiền án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn là 150.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền chị T đã nộp tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu số N_o 0010019 ngày 16/3/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tam Bình nên chị T được nhận lại số tiền còn thừa là 150.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tam Bình.

3. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Tam Bình;
- Chi cục THADS huyện Tam Bình;
- UBND xã B, [huyện Tam Bình](#);
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Cảnh